

Số: /QĐ-SNNMT

Ninh Bình, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng Ninh Bình thuộc Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc tổ chức lại các Ban Quản lý rừng phòng hộ cấp huyện và Ban Quản lý rừng đặc dụng Hoa Lư - Vân Long;

Căn cứ Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình;

Theo đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm và của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng Ninh Bình thuộc Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định trước đây trái với quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Chi cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm; Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng Ninh Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, TCCB, LNKL.

NVT

GIÁM ĐỐC

Đinh Văn Tiên

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng Ninh Bình thuộc Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNMT ngày / /2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này là quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Ban quản lý).
2. Quy định này áp dụng đối với Ban quản lý và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí

1. Ban quản lý là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm.
2. Ban quản lý có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước khu vực V.
3. Trụ sở làm việc đặt tại xã Gia Vân, tỉnh Ninh Bình.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Chức năng

Ban quản lý có chức năng quản lý, bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ, đặc dụng trên địa bàn được giao quản lý, bảo vệ; xây dựng và tổ chức quản lý thực hiện có hiệu quả các dự án, đề án, kế hoạch, công trình, các nhiệm vụ về công tác quản lý bảo vệ rừng, sử dụng, phát triển rừng và bảo tồn thiên nhiên; bảo tồn đa dạng sinh học rừng, thực vật rừng, động vật rừng; phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật gây hại rừng; cứu hộ sinh vật rừng; tổ chức quản lý, triển khai thực hiện dự án Đề án Công viên động vật hoang dã Quốc gia tại tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Công viên); phát huy các giá trị đặc biệt về thiên nhiên, mẫu chuẩn hệ sinh thái, nguồn gen sinh vật, di tích lịch sử, văn hóa, cảnh quan; nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập; cung ứng dịch vụ môi trường rừng; du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Thực hiện các nội dung về công tác quản lý, bảo vệ, bảo tồn đa dạng động thực vật rừng, tài nguyên thiên nhiên và việc sử dụng, phát triển rừng trong phạm vi ranh giới được giao:

a) Xây dựng, thực hiện các dự án nghiên cứu, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học, quần thể của các loài động vật, thực vật quý hiếm, các loài đang bị đe dọa và các loài đặc hữu;

b) Xây dựng, thực hiện phương án, dự án, đề án, kế hoạch chương trình phục hồi, tái tạo vốn rừng nhằm nâng độ che phủ của rừng và quản lý rừng bền vững;

c) Nghiên cứu khoa học, bao gồm các nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng để bảo tồn, phát triển hệ động vật, thực vật rừng; phục hồi hệ sinh thái rừng;

d) Tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái, giáo dục môi trường, cho thuê dịch vụ môi trường rừng phù hợp với quy hoạch khu rừng phòng hộ, đặc dụng được giao và quy định khác của pháp luật.

2. Thực hiện các nội dung về công tác quản lý, bảo vệ rừng, sử dụng và phát triển rừng trong phạm vi ranh giới được giao:

a) Quản lý, bảo vệ phát triển toàn bộ diện tích rừng và đất lâm nghiệp trong phạm vi rừng phòng hộ, đặc dụng được giao, nhằm phát huy tác dụng phòng hộ, môi trường của rừng, giữ nước, giữ đất, đảm bảo cung cấp nước ngọt cho các hồ chứa nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, du lịch và sinh hoạt của nhân dân các vùng phụ cận;

b) Xây dựng và thực hiện phương án, dự án, đề án, kế hoạch, chương trình về quản lý rừng và phát triển lâm nghiệp bền vững;

c) Ký kết hợp đồng sản xuất với các đơn vị kinh tế, các tổ chức, các hộ gia đình trong và ngoài địa bàn để thi công trồng rừng, làm giàu rừng và bảo vệ rừng theo kế hoạch hàng năm;

d) Hướng dẫn thực hiện khoa học kỹ thuật lâm sinh; hướng dẫn thực hiện tận thu, tận dụng các lâm sản trong phạm vi quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng theo quy định của Luật Lâm nghiệp và các văn bản quy định khác;

đ) Xây dựng và phát triển Vườn ươm giống cây lâm nghiệp, sưu tầm và lưu trữ nguồn gen động, thực vật rừng. Nghiên cứu, lai tạo, sản xuất cây con giống các loại để phục vụ cho sản xuất, đáp ứng mục tiêu phát triển nông lâm nghiệp. Thực hiện các dịch vụ, mô hình, đề tài khoa học về giống cây trồng và vật nuôi nông, lâm nghiệp và công tác chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho nông dân sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao; sản xuất giống cây trồng, vật nuôi nông lâm nghiệp.

e) Tiếp nhận các nguồn vốn, vật tư, hợp tác, liên kết với các tổ chức cá nhân trong nước và ngoài nước về cứu hộ; bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và

phát triển bền vững rừng; xúc tiến đầu tư và triển khai các đề án du lịch sinh thái theo quy định của pháp luật.

3. Chịu trách nhiệm trước Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm về tổ chức quản lý, bảo vệ, xây dựng phát triển và sử dụng vốn rừng phòng hộ, đặc dụng theo đúng các quy định của pháp luật gồm: Tổ chức quản lý, bảo vệ thực vật, động vật, hệ sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học của rừng phòng hộ, đặc dụng; tổ chức phòng cháy, chữa cháy, phòng trừ sinh vật gây hại rừng; lập và tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác quản lý bảo vệ rừng, phát triển du lịch sinh thái tại các khu rừng đặc dụng, phòng hộ được giao; lập và trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, tổ chức thực hiện phương án đã được phê duyệt; lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, tổ chức thực hiện Đề án đã được phê duyệt.

4. Hoạt động bảo vệ rừng trong phạm vi ranh giới được giao:

a) Tổ chức bảo vệ tài nguyên rừng, chống chặt phá rừng, theo dõi và phòng trừ sinh vật hại rừng; theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp; tổ chức thực hiện phương án, biện pháp phòng cháy và chữa cháy rừng; phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân trong khu vực tham gia bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng.

b) Tuân tra, kiểm tra bảo vệ rừng và đất quy hoạch cho rừng đặc dụng, phòng hộ; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi phá rừng, lấn chiếm rừng, khai thác lâm sản và các hành vi vi phạm pháp luật khác về quản lý, bảo vệ rừng thuộc phạm vi diện tích được giao.

c) Kiểm tra, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản; lập hồ sơ ban đầu vụ việc vi phạm Luật Lâm nghiệp, bảo vệ hiện trường, bảo quản tang vật vi phạm, kịp thời chuyển giao cơ quan chức năng trên địa bàn xử lý theo quy định của pháp luật;

d) Được sử dụng công cụ hỗ trợ, trang phục, phương tiện, thiết bị chuyên dụng theo quy định của pháp luật.

5. Tham mưu giúp Chi cục trưởng Lâm nghiệp và Kiểm lâm xây dựng, quản lý và vận hành Đề án xây dựng Công viên động vật hoang dã Quốc gia tại tỉnh Ninh Bình:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch dự án đầu tư xây dựng hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, các dự án bảo tồn động thực vật hoang dã khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo phân công của Chi cục trưởng.

b) Xây dựng chương trình, dự án hợp tác quốc tế về bảo tồn và phát triển các loài động, thực vật đặc hữu, các hệ sinh thái đặc thù, bảo tồn quỹ gen, đa dạng sinh học; bảo tồn các nguồn gen động, thực vật quý hiếm; tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tổ chức, quản lý, phục vụ các hoạt động thăm quan, du lịch, nghỉ mát và học tập tại Công viên.

c) Phối hợp với các đơn vị, cơ quan chức năng có liên quan xây dựng, ban hành Quy chế quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ trong Công viên để phục vụ khách tham quan; Hướng dẫn phục vụ khách tham quan, du lịch tại các tuyến, điểm thuộc Công viên.

d) Tổ chức thu phí, quản lý và sử dụng phí tham quan Công viên theo đúng quy định của pháp luật; Cung cấp các dịch vụ phục vụ khách tham quan du lịch. Phối hợp với các đơn vị, cơ quan chức năng có liên quan quản lý, khai thác hoạt động dịch vụ Công viên, tổ chức phục vụ văn hóa nghệ thuật, triển lãm đúng theo quy định của pháp luật.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực lâm nghiệp:

a) Tổ chức thu nhận, cập nhật và sử dụng thường xuyên cơ sở dữ liệu Lâm nghiệp và Kiểm lâm cấp tỉnh; tích hợp, đồng bộ, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; kết nối, cung cấp, chia sẻ sử dụng dữ liệu, dữ liệu mở về Lâm nghiệp và Kiểm lâm theo quy định;

b) Xây dựng, quản trị, vận hành hạ tầng số, nền tảng số, ứng dụng số, các cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin chuyên ngành về lâm nghiệp thuộc phạm vi quản lý;

c) Thực hiện bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ an ninh mạng, bảo mật dữ liệu theo quy định; phòng, chống phần mềm độc hại; phòng, chống tấn công mạng thuộc phạm vi quản lý;

d) Tổ chức phân tích, xử lý dữ liệu, thông tin, tổng hợp số liệu thống kê về lâm nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ, phát triển kinh tế - xã hội thuộc phạm vi quản lý;

đ) Tham gia phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; hướng dẫn, tập huấn chuyển đổi số, kỹ năng số thuộc phạm vi quản lý;

e) Quản lý, bảo quản tài liệu, tư liệu; cung cấp thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

7. Quản lý tổ chức hoạt động, biên chế, tài chính, tài sản, hồ sơ tài liệu, trang bị vật chất, kỹ thuật, thực hiện các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, lao động của đơn vị theo phân cấp quản lý của cấp có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

8. Chịu sự chỉ đạo hoạt động, điều hành, chấp hành các quy định và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chi cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm và cấp có thẩm quyền giao.

9. Thực hiện nhiệm vụ khác về quản lý, bảo vệ, xây dựng và phát triển rừng, dịch vụ môi trường rừng, du lịch sinh thái trong phạm vi ranh giới được giao theo sự phân công của cấp có thẩm quyền.

10. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

11. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban quản lý có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Ban quản lý, phụ trách điều hành chung mọi hoạt động Ban quản lý; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động và kết quả công tác của Ban quản lý.

b) Phó Giám đốc giúp Giám đốc thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt 01 Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền thay Giám đốc điều hành mọi hoạt động của Ban quản lý.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý của tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Tổ chức hành chính;

b) Phòng Kỹ thuật.

3. Các Tổ bảo vệ rừng:

a) Tổ bảo vệ rừng số 1;

b) Tổ bảo vệ rừng số 2;

c) Tổ bảo vệ rừng số 3;

d) Tổ bảo vệ rừng số 4;

đ) Tổ bảo vệ rừng số 5.

(Có Phụ lục tên xã, phường các Tổ bảo vệ rừng phụ trách kèm theo)

Điều 6. Biên chế, số lượng người làm việc

Biên chế của Ban quản lý là biên chế sự nghiệp công lập, nằm trong tổng biên chế của Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm được giao hằng năm.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Trách nhiệm của Ban quản lý

Ban quản lý có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 8. Sửa đổi và bổ sung quy định

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này nếu có vướng mắc, phát sinh, Ban quản lý báo cáo bằng văn bản với Chi cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm để trình Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

PHỤ LỤC**Danh sách tên xã, phường các Tổ bảo vệ rừng phụ trách**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNNMT ngày / /2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình)

I	Tổ bảo vệ rừng số 1	Tổ 1
1	Xã Phú Sơn	
2	Xã Gia Tường	
3	Xã Gia Lâm	
4	Xã Gia Hưng	
5	Xã Gia Viễn	
6	Xã Gia Vân	
7	Xã Gia Trấn	
II	Tổ bảo vệ rừng số 2	Tổ 2
1	Xã Đại Hoàng	
2	Phường Tây Hoa Lư	
3	Phường Hoa Lư	
4	Phường Nam Hoa Lư	
III	Tổ bảo vệ rừng số 3	Tổ 3
1	Xã Cúc Phương	
2	Xã Phú Long	
3	Xã Quỳnh Lưu	
IV	Tổ bảo vệ rừng số 4	Tổ 4
1	Phường Yên Sơn	
2	Phường Tam Điệp	
3	Phường Trung Sơn	
4	Phường Yên Thắng	
5	Xã Đồng Thái	
6	Xã Yên Mạc	
V	Tổ bảo vệ rừng số 5	Tổ 5
1	Xã Kim Đông	
2	Xã Bình Minh	